

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ N B  
TỈNH N B**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 122 /2020/HS-ST  
Ngày: 18/8/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N B, TỈNH N B**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Dương Thị Phương

*Các Hội thẩm nhân dân:* + Ông Phạm Ngọc Lợi  
+ Bà Nguyễn Thị Thịnh

**- Thư ký phiên toà:** Bà Tống Thị Huê - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố N B, tỉnh N B.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố N B tham gia phiên toà:** ông Nguyễn Ngọc Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N B, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 115/2020/TLST- HS ngày 23 tháng 7 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 118/2020/QĐXXST- HS ngày 05 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Mai Thị H** ( Tên gọi khác: không) - sinh năm 1983

Nơi ĐKNKTT: Tổ 5, phố 2, thị trấn An Thới, huyện Ph Q, tỉnh K Gi

Chỗ ở hiện nay: Phố Tây Sơn 1, phường Th B, thành phố N B, tỉnh N B

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: đạo Thiên chúa

Trình độ văn hoá: 06/12 ; Nghề nghiệp: Lao động tự do

Con ông: Mai Sỹ T và bà Nguyễn Thị H

Gia đình có 04 chị em, bị cáo là con thứ nhất; Chồng: Trần Duy D - Sinh năm: 1982; có 02 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2011

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/3/2020 đến ngày 03/4/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cho đến nay ( có mặt tại phiên tòa).

1. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- anh Lâm Quốc T, sinh năm 1976; địa chỉ: xóm Nam Hải, xã Gia Tân, huyện G V, tỉnh N B (vắng mặt);
- anh Đinh Văn Tr, sinh năm 1969; địa chỉ: phố 2, thị trấn Y N, huyện Y Kh, tỉnh N B (vắng mặt);

2. Người làm chứng:

- anh Phạm Đức Th, sinh năm 1985;
- anh Bùi Như Ngh, sinh năm 1994;

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Mai Thị H là đối tượng nghiện ma túy; khoảng 16 giờ 30 phút ngày 28/3/2020, H đi xe ôm từ nhà sang khu vực xã Y B, huyện Ý Y, tỉnh N Đ gặp và mua của một người nam thanh niên không quen biết 1.000.000 đồng được 01 túi ma túy đá có đặc điểm gói ngoài là túi nilon màu trắng có viền chỉ màu đỏ kích thước khoảng (4x7) cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. Mua được ma túy, H mang về nhà cất giấu với mục đích sử dụng cho bản thân và bán lại cho người khác để kiếm lời.

Khoảng 20 giờ ngày 29/3/2020, Lâm Quốc Tú sinh năm 1976, trú tại xã Gia Tân, huyện Gi Vi, tỉnh N B gặp Đinh Văn Tr, sinh năm 1969, trú tại phố 2, thị trấn Yên Ninh, huyện Y Kh, tỉnh N B tại quán nước ở khu vực cổng công viên Núi Thúy thuộc phố Thúy Sơn, phường Th B, thành phố N B, tỉnh N B. Biết Tr cũng là người nghiện ma túy nên Tú rủ Tr góp tiền để mua ma túy cùng sử dụng, Tr đồng ý. Tr đưa cho T số tiền 100.000 đồng còn T tự bỏ ra 200.000 đồng. Do có quen biết với Mai Thị H và biết H có bán ma túy nên Lâm Quốc T sử dụng điện thoại di động lắp sim 0337.806.465 gọi cho H sử dụng số điện thoại 0917.168.669 để hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá, H đồng ý và hẹn đến nhà của H để giao dịch mua bán ma túy. Trước khi đi H bảo T mua 02 thẻ điện thoại Viettel mỗi chiếc mệnh giá 50.000 đồng và cầm số tiền 200.000 đồng còn lại mang đến cho H. Sau khi nghe điện thoại của T, Mai Thị H lấy túi ma túy kích thước (4x7) cm đã mua trước đó ra chia ra làm 03 phần, 02 phần H cho vào 02 túi nilon màu trắng có viền chỉ màu xanh kích thước khoảng (1,5 x2) cm, phần còn lại H vẫn để trong túi nilon kích thước khoảng (4x7) cm. Sau đó H cất giấu 01 túi nilon kích thước (1,5 x 2) cm và túi

nilon kích thước (4x7) cm vừa chia vào trong túi quần phía trước đang mặc để chờ T đến thì bán, còn 01 túi nilon kích thước (1,5 x 2) cm Hải cho vào túi áo khoác treo trên móc quần áo.

Sau khi nghe điện thoại, Lâm Quốc T mượn xe mô tô của một người bạn ở quán nước rồi chở Đình Văn Tr đến quán tạp hóa mua 02 thẻ điện thoại Viettel mệnh giá 50.000 đồng sau đó đi đến nhà của Mai Thị H tại phố Tây Sơn 1, phường Th B, thành phố N B. Đến nơi, Tr đứng ở ngoài còn một mình T đi vào bên trong nhà đưa cho H 02 thẻ Viettel và số tiền 200.000 đồng, H cầm tiền và thẻ điện thoại sau đó lấy từ trong túi quần đang mặc đưa lại cho T 01 túi ma túy có đặc điểm gói ngoài bằng túi nilon màu trắng có viền chỉ màu xanh kích thước khoảng (1,5 x 2) cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. T cầm túi ma túy vừa mua được sau đó chở Tr quay lại quán nước trả xe mô tô rồi cả hai đi ra khu vực chân Núi Thúy cùng nhau sử dụng.

Hồi 20 giờ 30 phút cùng ngày, Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - kinh tế công an thành phố N B phối hợp cùng công an phường Th B, thành phố N B làm nhiệm vụ tại khu vực công viên Núi Thúy, thuộc phố Thúy Sơn, phường Th B, thành phố N B phát hiện bắt giữ Lâm Quốc T và Đình Văn Tr đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tổ công tác thu giữ tại vị trí ngồi của T và Tr 01 vỏ túi nilon màu trắng, miệng túi có viền chỉ màu xanh kích thước khoảng (1,5 x 2) cm bên trong bám dính chất tinh thể màu trắng, 01 bật lửa ga màu đỏ, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: 01 vỏ chai nhựa trên nắp có đục hai lỗ, một lỗ cắm 01 ống hút nhựa, 01 lỗ cắm 01 ống thủy tinh dạng cồng có bám dính chất tinh thể màu trắng ngà; Thu giữ tại túi quần bên phải phía trước của Tú 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo màu đồng. T và Tr khai nhận số ma túy vừa sử dụng là do mua của Mai Thị H với giá 300.000 đồng. Tổ công tác tiến hành niêm phong những vật chứng theo quy định sau đó đưa Lâm Quốc T và Đình Văn Tr về trụ sở công an phường Th B lập biên bản.

Căn cứ lời khai của Lâm Quốc T và Đình Văn Tr, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Mai Thị H tại phố Tây Sơn 1, phường Th B, thành phố N B, kết quả: Trước khi tiến hành khám xét, Mai Thị H đã tự giác giao nộp cho Tổ công tác 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu đen đang cầm ở tay phải và 01 túi nilon màu trắng có viền màu đỏ kích thước khoảng ( 4x7) cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; Thu giữ trong túi quần

bên phải phía trước của H số tiền 200.000 đồng; Thu giữ tại bàn uống nước 01 điện thoại nhãn hiệu Phillip màu đen lắp sim 0917.168.669 ; Thu giữ tại gầm bàn phòng khách 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá và 09 túi nilon màu trắng viền màu xanh; Thu giữ trong túi áo khoác treo trên móc áo 01 túi nilon màu trắng viền màu xanh kích thước khoảng (1,5 x 2) cm bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng; thu giữ 01 chứng minh nhân dân mang tên Mai Thị H.

Tiến hành cân xác định khối lượng chất tinh thể màu trắng trong 02 túi nilon thu giữ của Mai Thị H có khối lượng lần lượt là 1,965 gam và 0,215 gam, ký hiệu lần lượt là M1 và M2 gửi giám định xác định loại ma túy, khối lượng ma túy. Đồng thời gửi giám định chất tinh thể bám dính trong túi nilon và cóong thủy tinh thu giữ Lâm Quốc T và Đinh Văn Tr xác định loại ma túy, khối lượng ma túy

Tại bản Kết luận giám định số 100/KLGD-PC09-MT ngày 01/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh N B kết luận: Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng bám dính trong túi nilon và mẫu chất dạng tinh thể màu trắng ngà bám dính trong đoạn ống thủy tinh (cóong) đều là ma túy, loại Methamphetamine. Lượng ma túy bám dính ít, không xác định được khối lượng. Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng là 1,9639 gam; M2 có khối lượng 0,2019 gam. Tổng khối lượng chất dạng tinh thể màu trắng trong các mẫu ký hiệu M1, M2 là 2,1658 (hai phẩy một nghìn sáu trăm năm mươi tám) gam. Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu M1, M2 đều là ma túy, loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy thuộc bảng danh mục II, số thứ tự 323; nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Hoàn trả lại. Hoàn trả lại 1,6730 gam chất dạng tinh thể màu trắng còn lại trong mẫu giám định ký hiệu M1; 0,0800 gam chất dạng tinh thể màu trắng còn lại trong mẫu giám định ký hiệu M2; 01 túi nilon và 01 đoạn ống thủy tinh cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong ban đầu được niêm phong trong 02 phong bì ghi số 100/KLGD-PC09-MT. Như vậy tổng khối lượng Methamphetamine Mai Thị H cất giữ để sử dụng và mục đích để bán là 2,1658 gam.

Cáo trạng số 113/CT-VKS ngày 21/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình tỉnh Ninh Bình đã truy tố Mai Thị H về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm khoản 1, khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Mai Thị H đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái

phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1, khoản 5 điều 251; điểm s, t khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Mai Thị H từ 27 tháng tù đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, được trừ 04 ngày tạm giữ trước. Phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng để sung quỹ nhà nước.

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS

Tuyên tịch thu tiêu hủy đối với số vật chứng nhà nước cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng là: 1,6730 gam chất dạng tinh thể màu trắng còn lại trong mẫu giám định ký hiệu M1; 0,0800 gam chất dạng tinh thể màu trắng còn lại trong mẫu giám định M2 cùng vỏ bao gói niêm phong ban đầu; 01 túi nilon màu trắng và 01 đoạn ống thủy tinh dạng coóng; 01 vỏ chai nhựa trên nắp có đục hai lỗ một lỗ cắm 01 ống hút nhựa; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá; 09 túi nilon màu trắng Tịch thu số tiền 200.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Philip thu giữ của bị cáo; truy thu số tiền 100.000 đồng của bị cáo bán ma túy cho anh Tú để sung quỹ Nhà nước

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận gì với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Ninh Bình, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, ban đầu bị cáo Mai Thị H khai nhận: Hồi 20 giờ 30 phút ngày 29/3/2020 tại phố Tây Sơn 1, phường Th B, thành phố N B; Mai Thị H có hành vi để lại 01 túi ma túy loại Methamphetamine cho Lâm Quốc Tú với giá

300.000 đồng vì cùng là bạn nghiện với nhau, gói ma túy mà bị cáo để lại cho anh T là đã có lỗi vì bị cáo mua 01 gói ma túy vào ngày 28/3/2020 giá 1.000.000 đồng, sau đó chia ra làm 3 gói nhỏ, gói ma túy mà bị cáo bán cho anh T chỉ bằng 1/10 02 gói ma túy còn lại mà bị cáo cất giữ. Sau đó, bị cáo Mai Thị H lại khai nhận có việc bán ma túy cho anh T 01 gói giá 300.000 đồng. Đồng thời Mai Thị H còn cất giữ 2,1658 gam ma túy loại Methamphetamine với mục đích sử dụng cho bản thân và bán lại cho người khác để kiếm lời.

Lời khai của bị cáo phù hợp khách quan với biên bản vi phạm hành chính, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; biên bản mở niêm phong, kiểm tra điện thoại sao trích hình ảnh; biên bản về việc mở niêm phong, cân xác định khối lượng, thu mẫu giám định, niêm phong lại; bản kết luận giám định và lời khai người làm chứng. Do vậy khẳng định hành vi của bị cáo Mai Thị H bán trái phép ma túy cho người nghiện khác và cất giấu ma túy nhằm sử dụng cho bản thân và bán cho người nghiện khác kiếm lời là phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm khoản 1 điều 251 BLHS như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Đánh giá tính chất hành vi và mức độ phạm tội của bị cáo cho thấy: Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo Mai Thị H thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự trị an, an toàn xã hội; trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý Nhà nước về các chất ma túy là một trong những khách thể quan trọng đang được Luật hình sự bảo vệ.

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội khi bản thân có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự để nhận thức được việc làm của mình, về việc pháp luật xử lý nghiêm các hành vi phạm tội về ma túy, tuy nhiên chỉ vì ham muốn kiếm lời bằng việc làm phi pháp, bị cáo đã phạm tội. Hành vi bán trái phép chất ma túy của bị cáo cho những người nghiện khác đã làm ảnh hưởng đến nhân cách, sức khỏe, kinh tế gia đình của một bộ phận nhân dân, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an, an toàn xã hội. Do vậy, để giữ nghiêm kỷ cương phép nước, có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung thì việc đưa ra xét xử buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với hành vi phạm tội của mình là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống chung của xã hội một thời

gian nhất định để bị cáo tự cải tạo mình trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội. Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố N B có văn bản số 409/CQĐT ngày 28/7/2020 về việc bị cáo Mai Thị H có sự cộng tác với cơ quan công an trong việc phát hiện tội phạm. Nên bị cáo được xem xét áp dụng điểm s, t khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự.

Ngoài việc áp dụng hình phạt chính là phạt tù, còn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, do bị cáo phạm tội vì mục đích vụ lợi.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số vật chứng là mẫu giám định còn lại có khối lượng 1,753 gam Methamphetamine; 01 túi nilon màu trắng và 01 ống thủy tinh màu trắng dạng coóng ; 01 vỏ chai nhựa, 01 ống hút nhựa; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá; 09 túi nilon cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong ban đầu là những vật nhà nước cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 200.000 là tiền bị cáo bán ma túy cho anh Tú là tiền do phạm tội mà có và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Philip, bị cáo giao dịch bán ma túy cho người nghiện nên cần tịch thu các tài sản này sung quỹ Nhà nước. Truy thu số tiền 100.000 đồng của bị cáo đã bán ma túy để sung quỹ nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo màu đồng thu giữ của Lâm Quốc T, quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại trên là của anh Bùi Như Ng sinh năm 1994, trú tại phố Tây Sơn 1, phường Th B, thành phố N B là bạn của T. Ngày 28/3/2020, Tú mượn chiếc điện thoại trên của anh Nghĩa để liên lạc sau đó sử dụng chiếc điện thoại trên để liên lạc mua bán ma túy với Mai Thị H nhưng anh Nghĩa không biết. Do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N B đã trả lại chiếc điện thoại trên cho anh Bùi Như Ngh, anh Ngh đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì.

- Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu đen và 01 chứng minh nhân dân thu giữ của Mai Thị H, quá trình điều tra xác định đây là những tài sản là của Hải không liên quan đến vụ án. Do vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố N B đã trả lại cho Mai Thị H, H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì.

- Đối với chiếc xe mô tô mà Lâm Quốc T và Đinh Văn Tr sử dụng để đi mua ma túy, T khai đã mượn chiếc xe trên của một người không rõ tên tuổi địa chỉ tại quán nước ở khu vực cổng công viên Núi Thúy, T không nhớ biển kiểm soát cùng như đặc điểm của xe, sau khi mua được ma túy thì T đã trả lại cho người này do vậy không có căn cứ để điều tra xác minh làm rõ.

[6] Các vấn đề khác:

Đối với Lâm Quốc T và Đinh Văn Tr, khoảng 20 giờ 00 phút ngày 29/3/2020, Tú và Triệu cùng góp tiền để mua của Mai Thị H 01 túi ma túy đá với giá 300.000 đồng sau đó đã sử dụng hết vì vậy không có căn cứ xử lý về hình sự đối với hành vi trên của T và Tr. Công an thành phố N B đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức Cảnh cáo đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của T và Tr.

Đối với người lái xe ô tô đã chở Mai Thị H đi mua ma túy ngày 28/3/2020, H không biết tên tuổi, địa chỉ của người này và không nhớ đặc điểm, biển kiểm soát của xe ô tô do vậy không có căn cứ điều tra, làm rõ.

Về nguồn gốc ma túy, Mai Thị H khai mua của một người nam thanh niên không quen biết tại khu vực xã Y B, huyện Ý Y, tỉnh N Đ do vậy không có sở điều tra, làm rõ.

[7] Về án phí : Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s,t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Mai Thị H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Xử phạt Mai Thị H 26 (hai sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, được trừ 04 (bốn) ngày tạm giữ trước từ 30/3/2020 đến ngày 03/4/2020.

- Phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự,



- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng không còn giá trị sử dụng gồm:
- + 02 (hai) phong bì thư niêm phong theo đúng quy định của pháp luật.
- + 01 (một) phong bì niêm phong giấy gói ban đầu.
- + 02 (hai) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá
- + 09 (chín) túi nilon kích thước 1,5 x2cm

(Chi tiết các vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 19/7/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình).

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: số tiền 200.000 đồng và 01 điện thoại nhãn hiệu Philip màu đen (số tiền 200.000 đồng hiện đang gửi tại tài khoản Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình theo ủy nhiệm chi ngày 28/7/2020) (chi tiết điện thoại theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 19/7/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình).

- Truy thu số tiền 100.000 đồng ( một trăm nghìn đồng) của bị cáo đã bán ma túy để sung quỹ nhà nước.

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Mai Thị Hải phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh NB;
- VKSND TP. N B;
- CA TP N B;
- THADS TP. N B;
- Sở tư pháp tỉnh N B;
- bị cáo; UBND phường Th B;
- Lưu VP, HS.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**Dương Thị Phương**

